TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày: 28/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lệ Dung

Ông Trần Văn Nghi

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 10/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022 đối với, các bị cáo:

1. Bị cáo **Lê Quốc K**, sinh năm 1967; nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: phố N, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; bố đẻ: Lê Quốc H 2(đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị H (đã chết); vợ: Phan Thị H; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1971; nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKHKTT: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; bố đẻ: Nguyễn Văn T (đã chết); mẹ đẻ: Vũ Thị Đ; vợ: Hoàng Thị T1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc K ký hợp đồng làm đại lý bán vé xổ số tại phòng giao dịch xổ số kiến thiết huyện K từ ngày 01/01/2021. Do thấy việc bán vé xổ số và vé lôtô nhà nước thu lợi nhuận thấp nên K bán thêm số đề nhằm kiếm lời. Hàng ngày K bán số đề cho khách tại phố T, thị trấn P, huyện K sau đó tự cân đối giữ lại một phần để tự mình trả thưởng, số còn lại K đăng ký mua vào vé lôtô nhà nước. Hình thức mua bán số đề như sau: người chơi sẽ mua số đề gồm 02 chữ số hoặc 03 chữ số, nếu số đề đó trùng với các số cuối của "Giải đặc biệt" Xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì người chơi trúng thưởng và K phải trả thưởng cho người chơi; nếu người chơi mua số đề 02 chữ số thì được trả thưởng gấp 84 lần, còn nếu mua số đề 03 chữ số thì được trả thưởng gấp 400 lần số tiền người chơi bỏ ra mua.

Trong các ngày 17 và 19/12/2021, Nguyễn Mạnh C sử dụng thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp số 09127444xx nhắn tin đến số điện thoại 09151784xx lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 của Lê Quốc K để mua số đề. Cụ thể như sau:

- Hồi 17 giờ 35 phút ngày 17/12/2021, C nhắn tin vào số điện thoại của K mua 04 số đề gồm 37, 67, 57, 87 mỗi số giá 100.000 đồng. Kết quả trong ngày C trúng số đề 57 với số tiền 8.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa C và K là 8.800.000 đồng, số tiền đánh bạc hai bên đã thanh toán cho nhau.

- Hồi 16 giờ 51 phút ngày 19/12/2021, C nhắn tin vào số điện thoại của Kh mua 23 số đề với tổng số tiền là 1.000.000 đồng. Kết quả, C không trúng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc trong ngày giữa C và K là 1.000.000 đồng, số tiền đánh bạc hai bên đã thanh toán cho nhau.

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ của Lê Quốc K điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, thu của Nguyễn Mạnh C điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus. Còn số tiền đánh bạc trong 02 ngày của K và C chưa thu giữ được.

Ngày 04/4/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã ra Quyết định trưng cầu giám định để khôi phục dữ liệu trên 02 điện thoại di động đã thu giữ của K và C.

Tại Bản kết luận giám định số 2097/KL-KTHS ngày 12/4/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Tìm thấy 161 tin nhắn SMS, 225 hình ảnh lưu trữ, không tìm thấy ứng dụng Zalo, Facebook Messenger trên điện thoại và dữ liệu lưu trữ trong Sim trên điện thoại của Lê Quốc K. Tìm thấy 330 tin nhắn SMS, 3712 hình ảnh lưu trữ, không tìm thấy ứng dụng Zalo, Facebook Messenger trên điện

thoại và dữ liệu lưu trữ trong Sim trên điện thoại của Nguyễn Mạnh C. Các tin nhắn, hình ảnh lưu trữ không phát sinh nội dung liên quan đến việc đánh bạc trên 02 điện thoại di động của K và C

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-KS ngày 09/6/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Mạnh C về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Mạnh C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Quốc K. Xử phạt bị cáo Lê Quốc K từ 25 triệu đồng đến 28 triệu đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh C. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 22 triệu đồng đến 25 triệu đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: căn cứ Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6 và Iphone 7 Plus thu giữ của bị cáo K và bị cáo C.

- Truy thu bị cáo Nguyễn Mạnh C số tiền 8.400.000 đồng và truy thu bị cáo Lê Quốc K số tiền 1.400.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc lập ngày 19/12/2021; Biên bản kiểm tra điện thoại; vật chứng thu giữ của vụ án và còn được chứng minh qua tin nhắn điện thoại thu giữ của các bị cáo đã có đủ cơ sở kết luận: các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật

bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; cụ thể: vào hồi 17 giờ 35 phút ngày 17/12/2021 tại phố T, thị trấn P, huyện K. Lê Quốc K có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề qua tin nhắn điện thoại cho Nguyễn Mạnh C với số tiền huy động vào việc đánh bạc là 8.800.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc"

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

……

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Mạnh C phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đây là vụ án có hai bị cáo tham gia nhưng là vụ án đồng phạm giản đơn, nên khi xem xét, quyết định hình phạt cũng cần phân tích đánh giá tính chất, vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp:

Các bị cáo Lê Quốc K, Nguyễn Mạnh C đều có nhân thân thân tốt. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* và "*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Quốc K có bố và mẹ là người có công với cách mạng được tặng Huân chương, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo K là người trực tiếp bán số đề, tự trả thưởng cho bị cáo C, nên giữ vai trò chính; còn bị cáo C là người thực hành, nên có vai trò sau bị cáo K.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có thể tự cải tạo được, nên chỉ cần áp dụng loại hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Glaxy A6 có lắp sim số 09151784xx thu giữ của bị cáo K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus lắp sim số 09127444xx thu giữ của bị cáo C. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 8.400.000 đồng là tiền bị cáo C trúng đề ngày 17/12/2021, bị cáo K đã thanh toán cho bị cáo C. Đây là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền bị cáo C mua số đề ngày 17/12/2021 và số tiền 1.000.000 đồng là tiền bị cáo C mua số đề ngày 19/12/2021 của bị cáo K, bị cáo C đã thanh toán cho bị cáo K. Đây là tiền sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[4] Về các vấn đề khác: đối với hành vi ngày 19/12/2021, Lê Quốc K bán số đề cho Nguyễn Mạnh C với số tiền 1.000.000 đồng. Cả K và C đều chưa có tiền án, tiền sự về tội "Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc" số tiền mua, bán số đề dưới 5.000.000 đồng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc". Công an huyện K đã tách phần tài liệu có liên quan này ra để xem xét xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" đối với K và C là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: buộc các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Mạnh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, (áp dụng thêm khoản 2 đối với bị cáo Khang) Điều 51; Điều 46; khoản 1 Điều 47; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Mạnh C phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lê Quốc K số tiền **25.000.000** *(hai mươi lăm triệu)* đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C số tiền **22.000.000** *(hai mươi hai triệu)* đồng, để nộp vào ngân sách Nhà nước

3. Xử lý vật chứng và và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A6, Iphone 7 Plus thu giữ của bị cáo K và bị cáo C.

- Truy thu bị cáo Nguyễn Mạnh C số tiền 8.400.000 đồng và truy thu bị cáo Lê Quốc K số tiền 1.400.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào ngân sách nhà nước.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

4. Án phí: buộc các bị cáo Lê Quốc K và Nguyễn Mạnh C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND huyện K;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình;*
- *Công an huyện K;*
- *THADS huyện K;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng